BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 1757/QĐ-BKHCN	*Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Danh mục các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 2 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 30/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thống kê khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư 05/2009/TT-BKHCN ngày 30 tháng 3 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia.

Điều 2. Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị được giao chủ trì các cuộc điều tra:

a) Xây dựng phương án điều tra và lấy ý kiến thẩm định phương án điều tra của Tổng cục Thống kê;

b) Xây dựng kế hoạch thực hiện, dự toán kinh phí để Vụ Kế hoạch – Tài chính và Văn phòng Bộ thẩm định;

c) Tổ chức điều tra, xử lý và tổng hợp kết quả điều tra báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Giao Vụ Kế hoạch Tài chính và Văn phòng thẩm định dự toán và bố trí kinh phí cho các cuộc điều tra, trình Lãnh đạo Bộ để giao kinh phí thực hiện cho các đơn vị chủ trì cuộc điều tra trên cơ sở kế hoạch, quy mô và tính chất cuộc điều tra.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Các ông/bà Giám đốc Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Cục trưởng Cục Ứng dụng và Phát triển Công nghệ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ Hợp tác Quốc tế, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Tổng cục Thống kê;
- Lưu VT, TTKHCN.

/c

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Nguyễn Văn Lạng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÁC CUỘC ĐIỀU TRA THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐIỀU TRA THỐNG KÊ QUỐC GIA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1757/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên cuộc điều tra	Mục đích điều tra	Đối tượng điều tra	Đơn vị điều tra	Phương pháp điều tra	Nội dung điều tra chính	Thời kỳ, thời điểm điều tra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Điều tra đổi mới công nghệ (vào các năm có tận cùng là 3, 6 và 9)	Thu thập thông tin về hoạt động đổi mới công nghệ của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chế tạo, sản xuất và sản xuất kinh doanh để phục vụ công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, xây dựng chiến lược đổi mới công nghệ quốc gia.	Các doanh nghiệp chịu sự điều tiết của Luật Doanh nghiệp	Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chế tạo, sản xuất và sản xuất kinh doanh	Điều tra chọn mẫu	- Nhóm thông tin về đơn vị cơ sở; - Nhóm thông tin về tiềm lực khoa học và công nghệ (nhân lực, tài chính cho khoa học và công nghệ; hoạt động khoa học và công nghệ); - Nhóm thông tin hoạt động đổi mới công nghệ (ứng dụng, chuyển giao, nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, số văn bằng được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp); - Nhóm thông tin	Chu kỳ 3 năm; vào ngày 1 tháng 3	Cục Ứng dụng và Phát triển Công nghệ	Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia

TT	Tên cuộc điều tra	Mục đích điều tra	Đối tượng điều tra	Đơn vị điều tra	Phương pháp điều tra	Nội dung điều tra chính	Thời kỳ, thời điểm điều tra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
						về tác động của đổi mới công nghệ (ảnh hưởng của đổi mới đến doanh nghiệp, các lĩnh vực kinh tế - xã hội..); - Nhóm thông tin môi trường đổi mới công nghệ (Chính sách đổi mới công nghệ, điều kiện đổi mới công nghệ).			
2	Điều tra về hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ (vào các năm có tận cùng là 3, 6 và 9)	- Thu thập thông tin về mức độ hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ; - Xác định năng lực của cộng đồng khoa học và công nghệ Việt Nam tham gia các hoạt động quốc tế; - Xác định mức độ thâm nhập của quốc tế vào Việt Nam.	Các Sở Khoa học và Công nghệ; Các tổ chức khoa học và công nghệ ở trung ương và địa phương; Các sở ban ngành địa phương.	- Các tổ chức nghiên cứu và phát triển (các Viện, trung tâm nghiên cứu và phát triển) - Các trường đại học, cao đẳng, học viện; - Các doanh nghiệp có hoạt động khoa học và công nghệ; - Các tổ chức nghiên cứu và phát triển phi	Điều tra toàn bộ	- Số đoàn và số người được cử đi ra nước ngoài; - Số đoàn và số người nước ngoài vào công tác; - Đề tài/dự án quốc tế; - Số người tham gia và làm diễn giả ở hội nghị quốc tế; - Số người Việt Nam tham gia các tổ chức quốc tế liên quan đến khoa học và công nghệ, số	Chu kỳ 3 năm một lần, vào ngày 1/7	Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia	Vụ Hợp tác Quốc tế

TT	Tên cuộc điều tra	Mục đích điều tra	Đối tượng điều tra	Đơn vị điều tra	Phương pháp điều tra	Nội dung điều tra chính	Thời kỳ, thời điểm điều tra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
				chính phủ		các tổ chức quốc tế/điều ước quốc tế về khoa học và công nghệ mà Việt Nam là thành viên, số các tổ chức khoa học và công nghệ đạt trình độ quốc tế.			
3	Điều tra nhận thức công chúng về khoa học và công nghệ (vào các năm có tận cùng là 3 và 8)	- Thu thập và phân tích dữ liệu về nhận thức của công chúng, mối quan tâm đến khoa học và công nghệ và sự hiểu biết của họ về khoa học và công nghệ; - Xác định sự khác biệt của thái độ và hiểu biết về khoa học và công nghệ của công chúng so với những nghiên cứu trước đây; - Hình thành những chiến lược mới và kế hoạch hành động để nâng cao và thúc đẩy mối quan tâm về khoa học và công nghệ của công chúng	- Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực cần có sự tác động của khoa học và công nghệ (nông dân, chủ doanh nghiệp, trang trại; nhân dân nói chung)	Cá nhân	Điều tra chọn mẫu	- Thông tin cá nhân: trình độ học vấn, nghề nghiệp, lĩnh vực hoạt động, độ tuổi; - Các thông tin về ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất kinh doanh; - Hiểu biết về vai trò của khoa học và công nghệ, chính sách khoa học và công nghệ; - Hiểu biết về tác động của khoa học và công nghệ	Chu kỳ 5 năm một lần, vào ngày 1/6	Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia	